

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 52/2019/HSST
Ngày: 22/8/2019**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Quốc Thái Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Thái và Ông Nguyễn Văn Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thịnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Kim Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

HỒ XUÂN H - Sinh năm: 1992, tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ Xuân T, sinh năm 1967 và bà Lê Thị H, sinh năm 1969; Vợ: Lê Thị H, sinh năm: 1990; Có 01 con: Hồ Lê Khả H, sinh năm 2012; Tiền án - Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 30/7/2012, bị công an xã T xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về an ninh trật tự (Quyết định số: 37/QĐ-XPHC)

- Ngày 13/10/2014, bị công an xã T xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 150.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng (Quyết định số: 12/QĐ-XPHC)

- Ngày 01/3/2016, bị công an thị xã L xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích (Quyết định số: 0062406)

Bị cáo hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 18/2019/HSST-LCCT ngày 23/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã L. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* **Bị hại: Nguyễn Văn H1**, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn B, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

* **Người làm chứng:**

- **Lê Thị H2**, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn B, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

- **Huỳnh Thị C**, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Thôn B, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

- **Trần Hữu T**, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn B, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

- **Hồ Xuân Phi L**, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Thôn B, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 20/10/2018, tại thôn B, xã T, thị xã L, trên đường đi nhậu về thì Nguyễn Văn H1 thấy Hồ Xuân Phi L (người cùng thôn) chạy xe nẹt bô và cho rằng Long chạy xe láo nên H1 nhặt 01 cục đá ném về phía Long nhưng không trúng. Thấy L điều khiển xe dừng trước nhà Hồ Xuân H (là anh trai của Long) nên H1 đi tới tát L một cái vào mặt. Lúc này, H đi ra hỏi lý do vì sao lại đánh Long thì H1 trả lời “do em mày chạy xe mất dạy” nên giữa H1 và H xảy ra mâu thuẫn đánh nhau, ôm vật nhau xuống nền đường và H1 bị sây sát ở đầu gối trái. Sau đó, được anh Trần Hữu T can ngăn thì sự việc chấm dứt.

Sau khi về nhà, H1 lấy cây kiếm dài khoảng 80cm, bằng kim loại đi qua nhà H nhằm mục đích giải quyết mâu thuẫn lúc nãy. Khi đến gần nhà H thì lúc này H đang ngồi ăn trái cây với chị Lê Thị H2 (vợ H) trước nhà. Thấy H1 cầm kiếm qua nên H cũng cầm con dao Thái Lan, cán nhựa màu vàng, dài khoảng 20cm (đầu không còn nhọn) tiến đến chỗ H1. Khi giáp mặt nhau, H1 cầm kiếm tay phải vung tay lên định chém H thì H dùng tay trái đỡ được kiếm, tay phải cầm dao Thái Lan đâm liên tiếp 04 nhát trúng vào cánh tay trái của H1. Lúc này, có bà Huỳnh Thị C (mẹ H1) la lên thì H đâm thêm 01 nhát vào ngực phải của H1. Sau đó sự việc chấm dứt, H1 được người nhà đưa đến Bệnh viện Đa khoa khu vực L điều trị vết thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: **117/2019/TgT** ngày 25/02/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Nguyễn Văn H1 như sau:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng ngực bên phải hiện để lại sẹo liền tốt, kích thước 0,5 x 0,2 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- Cánh tay trái có 04 vết sẹo phần mềm: Vết 1: 1/3 trên cánh tay trái, kích

thước 1,5 x 0,3 cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%. Vết 2: 1/3 trên cánh tay trái, kích thước 1 x 0,2 cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%. Vết 3: 1/3 dưới cánh tay trái, kích thước 1 x 0,2 cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%. Vết 4: 1/3 dưới cánh tay trái, kích thước 1,5 x 0,2 cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

- Sẹo sứt da mặt trước gò trái hiện để lại sẹo mờ, kích thước 1,5 x 1 cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 8%.

- Các vết thương do vật sắc gây ra.

- Vết thương ngực bên phải có chiều hướng tác động từ trước ra sau.

- Vết thương cánh tay trái, gò trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an thị xã L đã truy tìm cây kéo mà bị cáo Hồ Xuân H đã sử dụng làm hung khí gây thương tích cho Nguyễn Văn H1 nhưng không thu giữ được.

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Văn H1 yêu cầu bị cáo Hồ Xuân H bồi thường chi phí điều trị, tiền mất thu nhập với tổng số tiền là 4.128.000 đồng. Hiện bị cáo H chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 14/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Hồ Xuân H, về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hồ Xuân H như nội dung bản cáo trạng nêu và đề nghị Hội đồng xét xử; Tuyên bố: Bị cáo Hồ Xuân H, phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Hồ Xuân H, mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng: Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Hồ Xuân H phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn H1 số tiền là 4.128.000 đồng.

- Bị hại anh Nguyễn Văn H1 không trình bày, bổ sung ý kiến luận tội đối với bị cáo Hồ Xuân H.

- Bị cáo Hồ Xuân H, bị hại Nguyễn Văn H1 đều không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND thị xã L.

- Lời nói sau cùng của bị cáo Hồ Xuân H: Bị cáo thấy được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, VKS truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là không

oan, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã LaGi, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Tại Tòa, bị cáo Hồ Xuân H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố. Xét, lời khai của bị cáo tại Tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, đủ căn cứ khẳng định: Vào tối ngày 20/10/2018, tại thôn B, xã T, thị xã L, giữa Nguyễn Văn H1 và Hồ Xuân H xảy ra mâu thuẫn, dẫn đến xô xát nhau, nguyên nhân là do trên đường đi nhậu về Nguyễn Văn H1 thấy Hồ Xuân Phi L (người cùng thôn - em ruột Hồ Xuân H) chạy xe nẹt bô và cho rằng L chạy xe láo nên H1 nhặt 01 cục đá ném về phía L nhưng không trúng, khi thấy L điều khiển xe dừng trước nhà Hồ Xuân H, nên H1 đi tới tát L một cái vào mặt. Lúc này, H đi ra hỏi lý do vì sao lại đánh Long thì H1 trả lời “do em mày chạy xe mất dạy” nên giữa H1 và H đánh nhau, ôm vật nhau xuống đường, H1 bị xay xát ở đầu gối trái, thì được anh Trần Hữu T can ngăn thì sự việc chấm dứt. Sau khi về nhà H1 lấy cây kiếm dài khoảng 80cm, bằng kim loại đi qua nhà H, mục đích để giải quyết mâu thuẫn lúc này. Lúc này H đang ngồi ăn trái cây với chị Lê Thị H2 (vợ H) trước nhà, nhìn thấy H1 cầm kiếm qua nên H cũng cầm con dao Thái Lan, cán nhựa màu vàng, dài khoảng 20cm (đầu không còn nhọn) tiến đến chỗ H1. Khi giáp mặt nhau, H1 cầm kiếm tay phải vung tay lên định chém H thì H dùng tay trái đỡ được kiếm, tay phải cầm dao Thái Lan đâm liên tiếp 04 nhát trúng vào cánh tay trái của H1. Lúc này, có bà Huỳnh Thị C (mẹ H1) la lên thì H đâm thêm 01 nhát vào ngực phải của H1. Sự việc chấm dứt, H1 được người nhà đưa đến Bệnh viện Đa khoa khu vực L điều trị vết thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: **117/2019/TgT** ngày 25/02/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bình Thuận kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn H1 là **8%**.

Hành vi trên của bị cáo Hồ Xuân H đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét thấy, bị cáo Hồ Xuân H đã có hành vi dùng dao Thái Lan là vật sắc, có tính sát thương cao đâm anh Nguyễn Văn H1 gây thương tích là "Dùng hung khí nguy hiểm". Đây là tình tiết định khung hình phạt của tội: "Cố ý gây thương tích", được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Hồ Xuân H về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Hồ Xuân H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, để nhận thức rõ hành vi dùng dao, là hung khí nguy hiểm, có tính sát thương cao, tác động vào cơ thể người khác sẽ nguy hiểm đến tính mạng, nhưng bị cáo vẫn bất chấp để mặc hậu quả xảy ra. Xét, vụ việc chỉ xuất phát từ những xích mích nhỏ nhặt trong cuộc sống, mà bị cáo không tự kìm chế bản thân mình, thích dùng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn, nên thấy anh H1 cầm kiếm đi qua nhà, bị cáo cũng cầm con dao Thái Lan tiến đến chỗ H1. Khi H1 cầm kiếm vung lên định chém, thì bị cáo dùng tay trái đỡ được kiếm, tay phải cầm dao Thái Lan đâm liên tiếp 04 nhát trúng vào cánh tay trái và 01 nhát vào ngực phải của H1 gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 8%. Hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Xuân H là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Hơn nữa, bị cáo còn có nhân thân xấu, đã từng bị công an xã T và công an thị xã L xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi gây mất an ninh trật tự, gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích vào các năm 2012, 2014 và 2016. Vì vậy, để giữ gìn kỷ cương pháp luật, lập lại trật tự xã hội, bảo vệ tính mạng, sức khỏe của công dân, cần thiết phải xử lý đối với bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Quá trình điều tra và tại tòa, bị hại Nguyễn Văn H1 và bà Huỳnh Thị C khai còn có khoảng 02 - 03 người khác ôm H1 để cho H đâm, Hội đồng xét xử xét thấy, lời khai của H1 và bà Chơì là không có cơ sở. Bởi lẽ, cả H1 và bà Chơì đều không xác định được những người này là ai, trong khi người làm chứng anh Trần Hữu Thành và chị Lê Thị Hậu đều khẳng định không có ai ôm H1 để H đâm. Do đó, lời khai của H1 và bà Chơì là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, đã tỏ ra ăn năn hối cải với lỗi lầm của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Nhân thân chưa có tiền án - tiền sự; Hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính; Mặt khác, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có một phần do lỗi của bị hại, có hành vi vô cớ tát em ruột bị cáo, khi sự việc mâu thuẫn đã được mọi người can ngăn, bị hại đã chủ động cầm kiếm sang nhà tấn công bị cáo trước, đã làm cho bị cáo bức xúc tH1 kiềm chế hành vi của mình. Tại tòa, bị hại anh H1 có ý kiến xin

giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm i, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thị xã L đã truy tìm con dao Thái Lan mà bị cáo Hồ Xuân H đã sử dụng làm hung khí gây thương tích cho Nguyễn Văn H1, nhưng không thu giữ được, nên không xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, bị hại Nguyễn Văn H1 yêu cầu bị cáo Hồ Xuân H bồi thường số tiền 4.128.000 đồng, gồm: Chi phí điều trị là 1.428.000 đồng; tiền xe đi điều trị 600.000 đồng; tiền mất thu nhập do điều trị là 2.100.000 đồng. Qua yêu cầu của bị hại, bị cáo H đồng ý bồi thường cho anh H1 số tiền trên, Hội đồng xét xử xét thấy việc thỏa thuận về bồi thường dân sự giữa bị cáo H và bị hại anh H1 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, nên ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bên. Buộc bị cáo Hồ Xuân H phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn H1 số tiền là **4.128.000** đồng.

[8] Về án phí: Bị cáo Hồ Xuân H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Điều 584, 585, 586, 590 và Điều 357 của Bộ luật dân sự.

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Hồ Xuân H, phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Hồ Xuân H **09 (Chín)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hồ Xuân H phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn H1 số tiền là **4.128.000** (Bốn triệu, một trăm hai mươi tám ngàn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định

theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[3] Về án phí: Bị cáo Hồ Xuân H phải chịu **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm và **300.000** đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PC81 - CA tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã L;
- THADS thị xã L;
- Công an thị xã L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - Lưu Tòa án;
- UBND địa phương nơi BC cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Từ Quốc Thái Bình